

NGUYỄN ĐÔNG NGẠC

**NHÂN VẬT
CỦA
SÂN KHẤU**



NHÂN VẬT CỦA SÂN KHẤU

Nguyễn Đông Ngạc

VĂN HỌC
số 40 - 1965

nhân vật của sân khấu

nguyễn đông ngạc

Bìa: Paco Yao - M.P

Trình bày: Muôn Phương

Nguồn: Internet

Muôn phương góp lại, trả về muôn phương

**nhân vật
của sân khấu**

NGUYỄN ĐÔNG NGẠC

Trích Văn Học

Biên khảo – Văn hóa – Xã hội – Chính trị – Nghệ thuật; số 40, năm thứ ba, ngày 15/6/1965, trang 67–76.

TÔI thích ngôi đó. Những ngày mưa những buổi chiều bao giờ tôi cũng cố thu xếp để có thể có mặt ở đây từ năm giờ. Quán là một căn nhà rộng cửa mở ba phía ra những con đường vườn hoa. Cà phê được rót vào những ly tráng men trắng, dày, ghế rộng rãi, người bán hàng lịch sự. Tôi chọn một chỗ ngồi

thuận tiện nhất để có thể quan sát cả tiệm và nhìn ra đường. Cuộc sống của tôi liên tục ở đây, ngồi đối diện với họ tôi thường xuyên bị đặt vào tình trạng phải suy nghĩ, tôi bị đặt trước gương và bắt buộc phải nhìn lại mình.

Thường khách hàng ngồi đầy quán nói chuyện ồn ào ngấm người qua lại, chỉ có hai bàn còn thừa chỗ là bàn tôi ngồi và bàn của người đàn bà mặc bộ đồ đầm màu đen. Người đàn bà ngồi quay mặt về phía tôi và là khách quen của quán. Bàn tôi không ai ngồi vì tôi đã trở nên đối với họ là một kẻ bí mật không bao giờ hưởng ứng và nếu có kẻ nào ngồi cạnh, tôi không ngần ngại bỏ đi. Tôi muốn yên thân để được thanh thoi, chiếc bàn này đã trở nên như vật sở hữu của tôi từ năm giờ chiều. Bàn người đàn bà cũng góc với tôi cách bàn tôi một bàn. Ba góc kia là

của họ. Góc ngay sát đường bên kia bọn luật sư kỹ sư ngồi, góc ngay sát đường bên này bọn văn nghệ sĩ ngồi có cả quân nhân thành phố. Góc trong cùng và góc tôi ngồi là của tụi giáo sư sinh viên và những khách hàng tự do; những kẻ có tiền, bọn làm áp phe, thông dịch viên, bồi Mỹ, ngồi lẫn lộn. Tất cả những kẻ đến đây phần lớn đều đã đến quán này từ vài ba năm nay, rất ít khách lạ, trừ những trường hợp như Chúa nhật ngày lễ số khách hàng mới tăng thêm hỗn độn.

Lâu lắm mới có vài kẻ trong số bất thành linh bỏ quán thường là những công chức bị đổi đi hay những kẻ thất nghiệp có việc làm ở xa. Họ đến đây đều đặn đến nỗi mọi người đã biết cả danh tánh nghề nghiệp của nhau. Sự tụ họp quen thuộc chỉ xảy ra vào buổi chiều, buổi sáng và buổi tối khối người đó rất ít

khi hiện diện. Họ ngồi uống cà phê tán gẫu với nhau đủ mọi truyện gái, xã hội, chiến tranh, chính trị. Họ đặt những vấn đề. Tôi bị móc nối vào những vấn đề của họ và vì thế tôi hay có mặt ở đây những buổi chiều. Đối với họ tôi là một kẻ có mặt không sớm và cũng không muộn. Khi tôi đến đây họ đã đông đủ như thế không kể người mặc đầm màu đen và một số người tôi không nhớ mặt. Bọn luật sư, văn nghệ sĩ, những kẻ làm nghề tự do không có gì thay đổi, họ không bị chi phối bởi nghề nghiệp và những ràng buộc của chính phủ nên họ có thể ở Sài Gòn suốt đời, đến quán gặp nhau hàng ngày.

Tôi là sinh viên nên cũng có thể thường xuyên đến quán như họ. Sự kiện này đã trở thành một thói quen khó thay đổi làm cho tâm hồn tôi bệnh hoạn, tôi

coi việc đến quán ngồi nghe họ nói như một việc cần thiết. Tôi không quen họ nhưng tôi không thể không lên đây ngồi ngắm những kiểu quần cao bồi nổi hình; váy hở gối, người đàn bà áo đen, nghe họ bàn tán về chiến tranh thời cuộc. Tất cả những thứ đó trở nên những nhu cầu thôi thúc tôi mỗi khi tối có thì giờ nhàn rỗi. Tôi bị lôi cuốn vào cái không khí rì rầm của ngôn ngữ và âm thanh. Rất ít khi tôi góp chuyện vì tôi không muốn trở nên quen thuộc dễ dãi với họ. Tôi không ưa họ nhưng không hiểu sao lại thích ngồi nhìn nghe họ nói. Có lẽ họ có đủ những đức tính của một sự nhắc nhở làm cho tôi phải suy nghĩ, phải soi gương, làm cho tôi thấy rõ tâm hồn của tôi hơn bởi vì họ là những kẻ gọi là trí thức, nhân chứng, là những nhân vật chính trong hiện tại tương lai hướng dẫn chỉ huy xứ sở này, giữ những vai trò trách

quan trọng của lịch sử được bọn dân quê, lao động ngu dốt sợ sệt kính trọng và tin tưởng. Có tôi trong đám người đó suốt khoảng thời gian bé nhỏ đặt hết hy vọng vào họ.

Từ ngày học đại học là một sinh viên già mắc thói quen la cà các quán cà phê tôi chọn cứ điểm cuối cùng là quán này, gặp họ tôi đã không nghĩ về họ như xưa, không chỉ còn sự kính phục không thôi, sự kính phục của thời kỳ học trò tôi chỉ mong trở thành một giáo sư, một luật sư, một nhà văn, những hình bóng đó quá lớn trong tâm hồn tôi. Bây giờ tôi nghĩ khác tôi vẫn ôm giữ những giấc mộng đó nhưng với những cái bóng khác hẳn, không to lớn, không nhỏ nhoi, vừa đủ có một tầm thước, một chút phận rõ ràng hẳn hoi đối với Tổ quốc đất nước. Tôi tự giản lược những phóng đại có tính cách

ngây thơ lãng mạn. Tôi trở nên sắc mắ và tâm hồn dần bị đẩy tới chỗ bế tắc nếu không có một biên có xảy đến làm thay đổi hẳn nếp sinh hoạt của tôi: đó là lệnh gọi nhập ngũ.

Chiến tranh không còn là câu chuyện xa lạ được nghe kể lại, hoặc đọc trên báo xem trên màn ảnh, nó đã trực tiếp liên quan đến thân phận tôi. Những người thành thị được dịp biết thế nào là chiến tranh và mọi sự cắt nghĩa bằng lý thuyết không giải quyết được gì. Họ, anh em, bà con chú bác, con cái họ phải tham dự chiến tranh dù muốn hay không muốn. Với tôi vấn đề chính bây giờ là bè bạn tôi đã nhập ngũ, có kẻ đã chết, bị thương què cụt sẽ đến lượt tôi. Những cắt nghĩa về chiến tranh này đã mang lại cho tâm hồn tôi sự yên ổn tạm bợ khi chưa có lệnh gọi nhập ngũ bây giờ đổ vỡ hoàn

toàn, sự việc bắt tôi phải suy nghĩ đặt lại tất cả.

Công việc đó thật khó khăn cho tôi, tôi sẽ phải dùng mọi kiểu suy nghĩ dân sự, và chẳng những suy nghĩ đó chỉ là những cái đuôi đằng sau, nó cần thiết cho những kẻ tham dự chiến tranh nếu còn sống sót và cho những kẻ hậu tuyến mà thôi. Hàng ngày ngồi đọc thư những thằng bạn đang tham dự chiến tranh, trong đó có anh ruột tôi, tôi quen thuộc với những tin chiến sự, những sự thắng trận thua trận, những người chết bị thương. Tôi không thể làm ngơ vì tôi sắp tham dự. Những chuyện đó càng ngày càng gần gũi với tôi. Tôi bắt đầu thấy những kẻ ngồi trong quán này, những kẻ suốt những buổi chiều chỉ ngồi tranh luận với nhau về những bất công, những tranh chấp, những đau khổ của đồng

loại, phán xét những kẻ đã chết, những kẻ vắng mặt, những kẻ yếu thể rồi thờ dài lắc đầu và chẳng bao giờ tham dự ngồi trước mặt tôi trở thành lỗ bịch.

Hiện trạng đất nước lem luốc đầy dân những kẻ yếu thể sống xứng đáng đời của một con người vào một tình trạng mắc kẹt, một tình trạng bi đát vì bị tước đoạt mất quyền lựa chọn. Họ bị rơi vào những thảm kịch và quay cuồng trong đó. Vai trò nhân chứng đứng ngoài rêu rao trở nên thừa chẳng cần thiết cho những kẻ đã nhập cuộc và mọi người không thể coi chuyện xảy ra như truyện đã rồi. Tôi ý thức rõ rệt về việc đi lính của tôi và cũng chẳng tiếc gì cái đời sống dân sự. Cả hai đều bị bôi bác bởi những danh từ. Tôi chịu đựng mọi biến cố đã đến như ông cha tôi đã từng chịu đựng từ muôn đời nay.

Tôi thù ghét chiến tranh và tội ác của chiến tranh. Nhưng nếu bị gọi đi lính tôi sẽ không trốn tránh vì anh em tôi đã bị đổ máu đã chết bởi chiến tranh này, tôi không thể mặc kệ họ như thế. Tôi sẽ làm tròn bổn phận của một người lính giữ nước như bè bạn tôi đã làm vì chúng tôi cùng sống trong một đau đớn một khắc khoải như nhau về quê hương.

Đây là an ủi cũng là nỗi buồn tôi có trong ý nghĩ, thực tế tôi cô đơn hoàn toàn với nỗi hoang mang, tình cảm con người càng ngày càng khô lại lắm lì hung ác, vị kỷ và không hiểu bè bạn đồng đội tôi có nghĩ như tôi không?

Thân phận thẳng dân nhược tiểu của một nước bị phân đôi còn chia bè kéo phái ám ảnh thôi thúc tôi vào thêm cô đơn, cuộc dẫn thân bắt tôi phải tự tìm

cho tôi một lối thoát trong tương lai bằng bất cứ giá nào...

* * *

Buổi chiều trời mát, Loan nằm trên cỏ, bóng những lá cây nhảy múa trên mình Loan, tôi ngồi trên một mô đất cao ngắm nhìn Loan. Bỗng nhiên Loan ngẩng đầu hỏi tôi:

– Tại sao anh lại yêu em?

Tôi không trả lời nhìn Loan như cũ. Tôi nghĩ trong óc tại em đặc biệt. Loan lại hỏi tôi:

– Trả lời em đi anh?

– Anh cũng chẳng biết nữa, có lẽ tại em đẹp và là một đàn bà.

Loan nằm xuống ngược nhìn trời qua những lùm cây, tóc nàng hòa lẫn với cỏ xanh làm cho màu áo trắng trắng hơn và khuôn mặt nàng đẹp hơn. Tôi nhìn thân thể Loan nhịp theo hơi thở, đôi môi, ngực và viên cong si-líp.

Tôi bảo Loan:

– Viên cong đó giống như một cánh diều. Ý nghĩ của anh đã bị cánh diều đó đưa đi rất xa.

– Ốc anh hay có những ý nghĩ kỳ cục, thế còn môi em, mắt em?

– Đôi khi như con nít, đôi khi đầy nhiệt tình, đôi khi là lạ như thèm khát một cái gì khó hiểu. Chẳng hạn như khi em ngồi trong quán mặc bộ đầm màu đen nhìn anh miệt mài thuốc lá. Lúc đó anh có cảm tưởng em cô đơn và khổ

sở như một tội tù đang đi tìm tự do.

– Anh có tin con người có số mệnh không?

– Nửa tin nửa không.

– Em tin có vì em chẳng hiểu tại sao khi gặp anh em lại thấy tâm hồn xúc động, trước khi quen anh nhiều kẻ đã làm quen em và em dừng dừng.

– Có lẽ tại em thấy anh lạ?

– Không hẳn thế, em có cảm tưởng như anh là tự do của em. Mỗi khi em ở bên cạnh anh em thấy những mất mát được bù đắp, em trở nên yêu đời cuồng nhiệt, ham sống, em như sống lại tuổi thanh xuân mới bắt đầu bước vào ngưỡng cửa tình yêu trong sạch sôi nổi. Em có cảm nghĩ anh là người yêu tự tiền kiếp trở về và yêu anh em sẽ tìm thấy được yên ổn

giải thoát nên em đã chẳng đòi hỏi gì ở anh cả. Anh có bức mình khi thấy em yêu anh mà chẳng thắc mắc gì không? Loan đứng dậy tựa vào gốc cây nhìn tôi, chiếc quần mỏng tung bay trong gió làm nổi rõ đùi và chân Loan. Tôi bảo Loan:

– Em không mặc quần áo chắc đẹp hơn.

– Sao anh không nói câu ấy khi em ở nhà anh.

– Có lẽ vì căn nhà của anh nhiều đồ đạc và nóng quá. Ở đây cảnh rộng lớn nhiều màu sắc hòa hợp tâm hồn anh trở nên lãng mạn. Lúc này em nằm nhìn ngực em và cánh diều anh đã có ý nghĩ đó. Thân thể em không mặc quần áo lung linh trên thảm cỏ, anh thấy những quần áo bay dần chỉ còn lại những bộ phận thiên tạo thôi, thú nhất là khi cánh

điều chướng ngại cuối cùng bay đi anh thấy cái đó. Anh tưởng tượng đủ các thể em ngồi, em đi, em đứng. Tại sao khi ở nhà anh lại ngu không nghĩ ra. Bây giờ em đứng lên gió làm cho quần áo em hằn vào da thịt, ánh sáng chiều đỏ đồng lõa, anh thấy với hình ảnh này em không mặc quần áo chắc sẽ phải là hình ảnh đẹp nhất. Tự nhiên anh thấy cần nói và diễn tả cho em cùng hiểu.

– Chắc tại anh đã có nhiều kinh nghiệm về thân thể em nên mới giàu tưởng tượng như thế.

– Loan ạ cho đến bây giờ anh vẫn chưa hiểu tại sao em lại lấy John rồi lại có ý định bỏ John.

– Làm sao John có thể hiểu và chia sẻ với em như một người chồng Việt Nam hiểu và chia sẻ với một người vợ

Việt Nam và một người vợ Mỹ hiểu và chia sẻ với một người chồng Mỹ. Chẳng hạn những tình cảm của em về gia đình, về chiến tranh ở V.N, về Hà Nội, về tổ quốc. Chắc anh ngạc nhiên khi thấy em nói em yêu nước phải không? Nhất là lời nói đó lại là lời nói của một cô gái lấy Mỹ. Ngạc nhiên là phải cũng như bạn em đã ngạc nhiên tại sao em là sinh viên em lại lấy Mỹ, em chẳng còn bạn nào cả. Tất cả cũng sẽ ngạc nhiên khi biết em bỏ John yêu anh, yêu anh điên cuồng. Họ làm sao hiểu được hoàn cảnh của em, em cũng có thể lầm lẫn chứ!

– Em tin là anh sẽ lấy em?

– Không hiểu sao em tin như thế và dù anh không lấy em, em cũng chẳng quan tâm bằng vấn đề em không thể sống hạnh phúc thật sự với John. Anh đã giúp em hiểu được em rõ hơn thì ra em

khổ sở chỉ tại em mang tâm trạng giống tâm trạng của một kẻ tha hương đang khao khát ngày trở về để gặp người đồng hương và bây giờ em đã gặp được người đồng hương là anh hay có thể nói rằng trong tình yêu anh của em còn có tình yêu quê hương nữa.

– Nhưng tại sao lại là anh không là kẻ khác?

Loan vui vẻ nói:

– Em đã bảo tại số mà, từ bao lâu em đã khổ sở chỉ vì thế. Người chồng của em phải là một người Việt Nam. Bề nào em cũng sẽ bỏ John, gặp anh em quyết định nhanh hơn.

– Anh tin John sẽ rất đau khổ về quyết định của em.

– Như thế thật phiền và khó chịu cho em vì John là một người rất tốt. Nhưng đành phải thế thôi.

Loan bất ngờ hỏi tôi:

– Anh có định lấy em không?

– Anh chưa bao giờ nghĩ đến chuyện lấy vợ hay nói đúng hơn không dám lấy, anh đang ở trong tình trạng bị gọi nhập ngũ mà em biết quan niệm của anh về vấn đề nhập ngũ. Anh không xung phong và cũng không bỏ trốn.

Nếu bị gọi anh sẽ đi, muộn lắm là vài khóa nữa thôi. Điều đó đã cắt nghĩa cho em hiểu tại sao anh đã không muốn nhờ chồng em can thiệp và anh đã không nhận lời lấy Mai. Ba Mai thế lực rất lớn có thể lo cho anh khỏi bị nhập ngũ. Anh yêu tự do của anh cũng như

người ta yêu vợ. Khi nào chân đời sống độc thân muốn lấy vợ anh sẽ hỏi cưới em tức khắc. Chuyện đó có thể xảy ra tuần tới hoặc tháng tới, tính anh bất thường em có bằng lòng chờ đợi anh không?

– Em biết anh thực tình yêu em là em có đủ cam đảm sống độc thân chờ đợi, em sẽ chờ đợi anh lâu hơn cả người yêu nữ sinh của anh, miễn là em bỏ được John trong êm đẹp. Không hiểu sao em thấy em ràng buộc nhiều với quê cha đất tổ và hay bị những vấn đề siêu hình làm thắc mắc, em không thể theo John về Mỹ dù về Mỹ em sẽ rất sung sướng về vật chất.

– Anh nghĩ sống là phải như thế Loan ạ. Anh cũng thường nghĩ nhiều tới tương lai, tha thiết nghĩ tới quê hương. Ngày anh bỏ Hà Nội anh mới 15 tuổi. Nhưng những hình ảnh về quê hương không

bao giờ mờ phai trong trí nhớ anh. Anh nghĩ nhiều về Hà Nội ngày xưa, ngày nay và ngày mai. Anh đợi ngày trở về Hà Nội và nghĩ tới hình ảnh của anh trong ngày trở về mà anh nao nức muốn khóc có thể là hình ảnh của một chiến sĩ oai hùng, có thể là hình ảnh của một ông già đầu râu tóc bạc. Dù thế nào anh cũng sẽ trở về nếu anh còn sống. Mỗi khi nghĩ về quê hương anh đều thấy tâm hồn xao xuyến, một thứ xao xuyến lạ lùng như một phép lạ khiến anh ham sống yêu đời, tin tưởng ở tương lai và thích hoạt động nếu không có niềm xao xuyến đó, tin tưởng đó anh đã lao mình vào truy lạc như một con thiêu thân vì cái chiến cuộc bắn thủ do bọn cộng sản và thực dân tạo ra này rồi lấy Mai xoay đi ngoại quốc hưởng thụ từ lâu.

– Sao anh không xoay đi du học?

– Anh chán học, sách vở lúc này ích gì cho quê hương ngoài nồi cơm của anh.

Hơn thế nữa ngoại quốc không phải là thiên đàng của anh trong khi quê hương còn chiến tranh nghèo khổ. Anh chỉ có thể sống thực sự hạnh phúc nơi quê hương anh với bà con họ mạc. Nghĩ như thế nên trong lá thư nào viết cho em anh ở ngoại quốc anh cũng nhắc nó phải trở về, có thể khi trở về cái học của nó chẳng giúp ích gì cho xứ sở điều mà chính nó và cả anh không muốn, ít ra nó cũng chia xẻ một phần nào những khổ cực đau buồn với mọi người.

– Em ân hận là gặp anh muộn. Bây giờ anh có còn trở mắt nhìn em khi nghe em nói em yêu nước không, một người Việt Nam yêu nước Việt Nam có gì lạ phải không anh? ...

* * *

Tôi nằm dài trên giường thân thể mệt mỏi rã rời. Nhìn ánh sáng lọt qua các khe hở soi sáng trong nhà tôi đoán cũng phải 11 giờ. Tôi nhớ ra hôm nay có hai giờ tâm lý, tôi mỉm cười băng qua về ý nghĩ ông thầy của tôi có khuôn mặt như một con khỉ và khi ông giảng triết mặt ông nhăn nhó trông càng giống khỉ hơn, tôi thấy ông buồn cười lố bịch một cách đáng thương. Tôi thường chán học vì những nguyên cớ vu vơ như thế. Nhiều hôm đang ngồi học nhìn sang bên thấy mặt một thằng bạn nghe giáo sư giảng bài, mặt nó thộn ra tôi tức giận xô ghế đứng dậy bỏ đi ra ngoài, tôi không tự chủ nổi vắng tục đồ ngu dốt. Tình trạng đất nước lem luốc làm cho tôi chán nản và mỗi khi bỏ học tôi cũng chẳng biết làm

gì hơn là tự hành hạ mình bằng những trò giải trí tiêu hao sức khỏe tinh thần, viết chờ đợi những cuộc thay đổi lớn tôi gọi là cuộc đại cách mạng xã hội và lại tôi cũng sắp nhập ngũ còn làm được gì hơn là sống tâm trạng chờ đợi, sau chiến tranh còn sống bắt đầu lại tất cả.

Đôi khi tôi bắt gặp nỗi kinh hoàng đến ghê sợ nhận ra tôi đã sống với một quá khứ chết. Tôi tự cảm thấy thương hại cho tôi, hai mươi mấy năm học tôi đã chẳng giúp ích được gì xứng đáng với công phu ấy cho chính tôi, gia đình. Thế mà tôi đã mất gần nửa đời người vì nó cả gia đình tôi nghèo vì nó. Nghĩ tới ba mẹ tôi từng giờ phút chờ đợi tôi thành tài kiếm tiền đưa cho ông bà tôi thấy thương hại cho cái ước vọng tầm thường đó của ba mẹ tôi mà cũng không xong. Tôi chỉ còn mỗi an ủi là dù sao cái học

đó đã giúp tôi biết thắc mắc về những điều liên quan tới quê hương, biết buồn cho số phận quê hương và càng thấy mình ràng buộc nhiều với quê hương hơn, cái tâm trạng mà các bè bạn anh em tôi học chương trình Pháp, Mỹ khó có thể có được. Những ý nghĩ đến dồn dập làm cho óc tôi đặc lại rồi rỗng tuếch như một căn nhà hoang tôi bàng hoàng nhìn mông lung lên trần nhà, bờ tường, bản đồ hình thể Việt Nam. Bỗng nhiên tôi thấy một ý nghĩ trùng hợp: thân thể Loan trần truồng nằm nghiêng, vú nhô ra phía trước, tóc hất về sau cũng hình cong S như hình thể quê hương, vú Loan là vịnh Bắc Việt, bản chân Loan là mũi Cà Mau. Những bản tay đang làm nhàu nát thân thể ấy, ý nghĩ ấy làm cho tôi choáng váng, cảnh trước mặt bỗng đỏ rực như máu, Loan, bản đồ Việt Nam... tôi cảm thấy phải có cái gì xảy ra lấp đi cái nhức

nhối của tâm hồn. Tôi chờ đợi ...

Anh yêu,

Chắc lúc này anh đang ngồi một mình suy nghĩ về tương lai đó nhỉ? Nhưng em tin là anh buồn lắm và không lúc nào quên nghĩ tới em. Còn em tâm hồn khô héo vì nỗi nhớ mong mà tình yêu thương dày vò. Em cố gắng chịu đựng cho đến khi nào chịu đựng không nổi em sẽ tung bay ra khỏi tổ như một cánh chim đi tìm tự do ngoài khoảng trời rộng lớn kia, anh hãy đón đợi em nơi đó, Cuộc phiêu lưu hai người chắc là hứng thú, khi nào mệt mỏi chúng ta hãy dừng bước nhường lại cái thú đó cho con cái, anh bằng lòng không? Hiện tại từng phút em nghĩ tới anh, tới kỷ niệm, tới những lời nói yêu thương của anh. John khổ sở lắm. Bây giờ thì John đã hiểu em chẳng yêu John như John đã tưởng và tình yêu của em và John mong

manh như sương khói tan vỡ lúc nào không biết. Giải pháp cuối cùng của em phải chọn có lẽ là giải pháp bỏ đi và để lại cho John một lá thư cắt nghĩa. Tình thế đã đến lúc phải quyết định. Em không thể sống nổi trong căn nhà này với John và bè bạn John, em thấy em bơ vơ như sống trong một ngục tù, hơn thế nữa John sắp phải về Mỹ. Em rối trí quá tâm hồn nhớ anh, nỗi đau khổ trên nét mặt John ám ảnh. Em vừa viết thư cho anh vừa khóc thương cho em. Còn anh trước tiếng kêu gào của tình yêu, của tuổi trẻ, của cô đơn anh có tìm được giải thoát gì cho tâm hồn anh không? Em không tin là anh có thể sống yên ổn thiếu em được. Em linh cảm là anh cũng đau khổ chẳng kém gì em. Em tin anh sẽ phản bội lời anh đã nói với em: “anh chưa bao giờ nghĩ tới chuyện lấy vợ”. Em chỉ sợ có lúc anh lại van xin em cưới em mau chóng. Nếu đây là sự thật em

cũng chẳng làm khổ anh thêm vì em của anh cũng chẳng muốn gì hơn. Em cũng không thể sống xa anh được Anh đã làm sống dậy những tình cảm sâu xa nhất của tâm hồn em.

Anh yêu, trong thời gian quen anh em cảm thấy đời em thật hoàn toàn dù phải đau khổ vì ngăn cách. Em càng hiểu rõ em hơn và khám phá ra nhiều điều mà từ trước em không nhận ra được. Chính những điều đó đã làm em khổ sở khi sống cạnh John và sống như một kẻ chết đuối. Anh là đất liền để em thoát khỏi cơn chết đuối kia, anh là hơi thở cứu em thoát khỏi tay tử thần trong cơn hấp hối. Khám phá ra chính tâm hồn mình em sung sướng và chẳng còn áy náy gì trong việc quyết định bỏ John. Em đã trải qua một cuộc phiêu lưu đơn độc đầy bất trắc khó chịu và bây giờ mới tìm được nơi đến. Quyết định lấy

John để giải quyết một tâm trạng mệt mỏi chán chường vì những bức bối do gia đình, do cuộc sống tạo ra, lúc đó em lại là đứa con gái mới lớn để rồi lại rơi vào trong những mệt mỏi mới của đời làm vợ một cách gượng gạo, lao mình vào một căn nhà tù còn nguy hiểm hơn, lúc nhận ra mình vào cuộc với tâm trạng buông xuôi thì đã muộn. Nếu không gặp anh em chẳng biết rồi đời em sẽ ra sao?

Anh yêu, em còn nhớ những lời anh nói hôm nào: trong tình yêu anh của em còn có tình yêu quê hương. Nhận xét của anh phần nào đúng về trường hợp đặc biệt của em. Nếu chồng em không là John chắc em đã sống giản dị tầm thường như trăm nghìn đôi vợ chồng khác và đã chẳng phải khổ vì Yêu. Lời anh nói đã làm cho em tỉnh ngộ, như một người từ bóng tối ra ánh sáng, anh đã mở hộ em cánh cửa tâm

hồn và em đã hiểu rõ những bí ẩn của tâm hồn đó. Em không còn khổ sở và coi việc liễu lĩnh lấy John là một ám ảnh nữa. Em thậm chí cảm ơn gia đình em, cảm ơn cái học từ chương của chương trình Việt, cảm ơn John dĩ nhiên cảm ơn anh nhiều nhất và anh phải trách nhiệm về đời Em từ bây giờ. Anh có sợ không? Tất cả những điều trên đã làm cho em khổ sở nhiều đêm, suy nghĩ nhiều đêm. Nhưng cũng chính những cái đó đã khiến em nhìn rõ tâm hồn em khi gặp anh. Em đã khóc thầm biết bao ngày, bù lại, em tin em sẽ được sống hoàn toàn hạnh phúc bên anh làm một người vợ ngoan, của anh, một người Việt Nam đích thực, công của anh đó, em mong anh nhận và sẽ không để em thất vọng?...

Hôn anh nhiều.

EM

Loan chờ đợi John về Mỹ hoặc bỏ đi. Tôi chờ ngày lên đường nhập ngũ. Cả hai biến cố đều quan trọng cho tương lai chúng tôi. Trong khi chờ đợi, Loan là kẻ sung sướng hơn tôi vì nàng đã tìm thấy hạnh phúc trong êm ái của ái tình, còn tôi phải sống trong muôn ngàn đau khổ sẽ đến cho tôi, tôi luôn sống trong tình trạng tâm hồn thiếu yên ổn, ăn ngủ, chơi làm việc, suy nghĩ đều không trọn vẹn cả. Tôi tự cảm thấy đời sống của tôi còn thiếu sót một cái gì thiêng liêng để cho cuộc đời mình thật có ý nghĩa. Tôi chẳng biết làm gì hơn là chờ thay đổi đến và can đảm đương đầu với những thay đổi đó tạo cho chính mình một tương lai khá hơn.

Tôi nghĩ tới ngày Loan bỏ John, tâm hồn Loan với những tình cảm hỗn độn về ái tình về quê hương, những tình cảm

đó cũng là những ràng buộc đã gắn chặt nàng với tôi. Tuy có tình yêu Loan tôi vẫn không thể sống yên ổn hoàn toàn. Tôi bị chiến tranh và chết chóc ám ảnh: cha tôi chết trong cuộc kháng Pháp, anh thứ hai tôi đi lính Partisan cho Pháp bị Việt Minh giết. Còn tôi liệu có sống sót qua chiến tranh này. Con tôi và Loan? Trong lúc tôi nghỉ vợ vẫn như thế bè bạn tôi từng thẳng ngã gục ngoài tiền tuyến, cáo phó đăng đầy trên mặt báo. Nỗi đau khổ của tôi so với những đau khổ của quê hương chẳng đáng kể gì chính vì thế nỗi đau khổ đó đã trở thành niềm chua xót day nghiền tôi và tôi đau khổ một mình, la hét một mình, giải quyết một mình?

NGUYỄN ĐÔNG NGẠC

